TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 172/2021/HS-ST
Ngày: 30-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Bình
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Công Danh
2. Bà Nguyễn Thị Thủy

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thu Kiều- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 165/2021/TLST-HS ngày 11-10-2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 188/2021/QĐXXST-HS ngày 16 -11- 2021 đối với bị cáo:

Lê Thành T, sinh năm 1993 tại Bà Rịa-Vũng Tàu; nơi cư trú: Ấp P, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê T, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1966; tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án số 38/2021/HSST ngày 28-4-2021 của Tòa án nhân dân huyện L xử phạt Lê Thành T 16 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

Ngày 14-8-2021, bị cáo Lê Thành T đến chấp hành án theo Quyết định thi hành án phạt tù số 94/2021/QĐ-CA của Tòa án nhân dân huyện L tại nhà tạm giữ huyện L. (có mặt)

- *Người chứng kiến*: Phạm H, sinh năm 1974; địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thành T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy đá Metaphetamine. Vào khoảng 16 giờ ngày 01-8-2021, T điều khiển xe mô tô biển số 72K1-681.16 đi đến khu vực chợ P thuộc ấp P xã P gặp một người đàn ông tên N (không rõ nhân thân, lai lịch) mua ma túy đá với số tiền 300.000 đồng, N bán cho T 01 gói ma túy được đựng trong 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu "Sài Gòn vàng". T lấy vỏ hộp thuốc lá bên trong có chứa 01 gói ma túy bỏ vào cốp xe rồi điều khiển xe mô tô đi về lại nhà của T. Khi T điều khiển xe đi ngang chốt kiểm dịch tại ấp P, xã T, huyện L thì gặp lực lượng Công an tại chốt yêu cầu T dừng xe xuất trình giấy tờ để kiểm tra. T đã tự nguyện giao nộp 01 gói ma túy mà T cất giấu trong gói thuốc lá bỏ trong cốp xe mô tô nhằm mục đích để sử dụng. Tại cơ quan điều tra Lê Thành T đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon hàn kín bên trong có chứa ma túy được niêm phong trong một phong bì vụ số 405 ngày 09-8-2021; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen; 01 vỏ thuốc lá nhãn hiệu "Sài Gòn vàng"; 01 xe mô tô nhãn hiệu hiệu Honda, loại Blade, biển số 72K1-681.16 do anh Nguyễn Văn P đứng tên chủ sở hữu đã bán lại cho Lê Thành T nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Hiện đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện L quản lý, chờ xử lý.

Tại bản kết luận giám định số 405/GĐMT-PC09-MT ngày 09-8-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kết luận: Mẫu chất kết tinh không màu- trong suốt chưa tróng 01 gói nilon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi rõ họ tên: Thiếu tá Nguyễn Hồ Minh P, Dương Văn T, Lê Thành T, Đặng Văn T, Phạm H gửi đến giám định có khối lượng **0,5963** gam là chất ma túy, loại Metaphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 164/CT-VKS ngày 14-10-2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu truy tố bị cáo Lê Thành T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX tổng hợp hình phạt với hình phạt 16 tháng tù của Bản án số 38/2021/HSST ngày 28-4-2021 của Tòa án nhân dân huyện L đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; 01 vỏ thuốc lá nhãn hiệu "Sài Gòn vàng" là vật không

còn giá trị sử dụng. Đề nghị trả lại bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu hiệu Honda, loại Blade, biển số 72K1-681.16 do anh Nguyễn Văn P đứng tên, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến gì về luận tội của kiểm sát viên. Lời nói sau cùng bị cáo xin được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện L, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ nghiêm chỉnh theo thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng:* Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, số lượng ma túy thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có căn cứ xác định nội dung vụ án như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 01-8-2021, tại chốt kiểm dịch thuộc ấp P, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Lê Thành T bị phát hiện bắt quả tang đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói nilon bên trong có chứa ma túy mà T cất giấu trong 01 vỏ thuốc lá nhãn hiệu "Sài Gòn vàng" có khối lượng **0,5963** gam là chất ma túy, loại Metaphetamine.

Hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ ma túy, cụ thể là Methamphetamine là chất gây nghiện, rất độc hại và hiện nay đang là hiểm họa

xã hội, là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương và cho sức khỏe của nhiều người sử dụng ma túy nhưng trong thời gian chờ chấp hành án về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" bị cáo không biết sửa chữa bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo chưa đươc xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[6] *Về xử lý vật chứng*:

- 01 phong bì niêm phong số 405 ngày 09-8-2021 là mẫu ma túy còn lại sau khi giám định, là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01 vỏ thuốc lá nhãn hiệu "Sài Gòn vàng" không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu hiệu Honda, loại Blade, biển số 72K1-681.16 do anh Nguyễn Văn P đứng tên chủ sở hữu đã bán lại cho Lê Thành T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen là tài sản riêng, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7] *Về các vấn đề khác*: Đối với người đàn ông tên N đã bán ma túy cho T, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 53; Điều 38; Điều 55; khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự;

Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Thành T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Thành T 18 (mười tám) tháng tù.

Tính đến ngày 29-11-2021, bị cáo Lê Thành T đã chấp hành được 03 tháng 15 ngày tù của hình phạt 16 tháng tù tại Bản án số 38/2021/HSST ngày 28-4-2021 của Tòa án nhân dân huyện L, phần hình phạt chưa chấp hành là 12 tháng 15 ngày tù. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 30 (ba mươi) tháng 15 (mười lăm) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30-11-2021.

3. Về xử lý vật chứng*:*

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 405 ngày 09-8-2021 là mẫu ma túy còn lại sau khi giám định; 01 vỏ thuốc lá nhãn hiệu "Sài Gòn vàng".

- Trả lại bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu hiệu Honda, loại Blade, biển số 72K1-681.16 do Nguyễn Văn P đứng tên; 01 điện thoại di động Samsung màu đen, số imei 355629/11/825326/6.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 02/BB-CCTHADS ngày 15-10-2021 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện L)

4. Về án phí và quyền kháng cáo*:* Bị cáo Lê Thành T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30-11-2021), bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu yêu cầu xét xử lại.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký và đóng dấu)

Phạm Thị Bình

Nơi nhận:
- VKSND huyện L;
- Nhà tạm giữ Công an huyện L;
- Công an huyện L;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Chi Cục THA dân sự huyện L;
- Bị cáo;
- Lưu.